

Dự báo một phát minh lớn của thế kỷ XXI từ Phật giáo

ISSN: 2734-9195 08:05 15/05/2025

Phải chăng, nghiệp (karma, luật vô hình) có vai trò nhất định trong việc hình thành tế bào gốc ở con người, trong việc vừa làm thay đổi, biến đổi, vừa tổ hợp, kết hợp, sắp xếp các các AND, ARN trong con người?

Tóm tắt: *Phải chăng, nghiệp (karma, luật vô hình) có vai trò nhất định trong việc hình thành tế bào gốc ở con người; trong việc vừa làm thay đổi, biến đổi, vừa tổ hợp, kết hợp, sắp xếp các các AND, ARN trong con người? Nếu điều này được chứng minh cụ thể bằng khoa học hiện đại, thì đây có lẽ là phát minh lớn của thế kỷ XXI?*

Từ khoá: Phát minh, Thế kỷ XXI, Phật giáo

Một câu hỏi xuyên suốt: thế giới, vạn vật, con người xuất hiện như thế nào, nguyên nhân biến chuyển của chúng ra sao. Đối với câu hỏi này,

mỗi học thuyết đưa ra những câu trả lời khác nhau. Phật giáo trả lời câu hỏi này bằng năm thuyết duyên khởi: nghiệp cảm duyên khởi; Alạida duyên khởi; chân như duyên khởi; lục đại duyên khởi; pháp giới duyên khởi.

Tại sao anh A, chị B lại xuất hiện trên cõi đời này? Anh A, chị B xuất hiện trên cõi đời này để làm gì? Đối với câu hỏi cụ thể này, cũng có nhiều cách trả lời khác nhau tùy thuộc vào các chủ thuyết, các tôn giáo, nhưng có lẽ Phật giáo đưa ra câu trả lời tương đối minh bạch và rõ ràng hơn cả.



Hình ảnh được tạo bởi AI

Đối với câu hỏi thứ nhất, một trong những thuyết của nhà Phật cho rằng anh A, chị B xuất hiện trên cõi đời này là do nghiệp (Karma). Nghiệp trong câu thơ của Nguyễn Du:

Đã mang lầy nghiệp vào thân

Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa.

Có người cho rằng câu hỏi này thật ngô nghê, bởi lẽ anh A, chị B xuất hiện là do bố mẹ họ. Thực ra câu hỏi này chẳng ngô nghê chút nào, bởi lẽ, đôi khi bố mẹ họ cũng không muốn họ xuất hiện và rất có thể trong một đêm mưa gió buồn buồn

và thế là chín tháng mười ngày sau họ xuất hiện trên cõi đời này, ngoài ý muốn của bố mẹ. Đó là chưa kể có người mới nhu nhú được một hai tháng lại phải ra đi.

Vậy, nghiệp là gì? Trả lời câu này không dễ chút nào. Để dễ hình dung, ta so sánh việc hình thành nghiệp với việc hình thành cái nghiện. Nghiện là do con người tạo ra bằng cách mỗi ngày hút, hít, uống, tiêm chích một chút. Mỗi ngày một chút, hết ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác, dần dần

hình thành nên cái nghiệp. Khi không nghiệp thì không sao, nhưng khi đã nghiệp rồi, ta bị chi phối với sức mạnh không sao cưỡng nổi. Do đó người bị nghiệp dễ làm những chuyện ngoài sự kiểm soát của họ. Việc hình thành nghiệp cũng diễn ra tương tự như vậy. Trong cuộc sống, mọi cử chỉ, hành động, hành vi, suy nghĩ, chúng ta cứ tưởng chúng biến mất. Chính vì vậy, đôi khi chúng ta vô trách nhiệm về những cử chỉ, hành động, hành vi, suy nghĩ của mình.

Theo Phật giáo, những cái đó không hề biến mất, mà ngày qua ngày, tháng này qua tháng khác, năm này qua năm khác, dần hình thành nên cái gọi là nghiệp. Ở trên thì hình thành nên cái nghiệp, ở dưới thì hình thành nên nghiệp. Không ai nhìn thấy nghiệp, cũng không ai biết nghiệp ở đâu. Nếu hỏi cái nghiệp nằm ở đâu, thì cũng giống như hỏi cái nghiệp nó nằm ở chỗ nào.

Nghiệp là luật vô hình. Chúng ta nhiều khi coi thường cái vô hình, nhưng cái vô hình cực kỳ quan trọng và đôi khi nó lại điều khiển, chi phối cái hữu hình.

Ví dụ, những qui luật, qui luật tự nhiên, qui luật xã hội, qui luật sinh học, chúng ta không nhìn thấy, nhưng hàng ngày hàng giờ chúng đang chi phối chúng ta.

Có một vấn đề xuất hiện: sau khi người ta chết thì nghiệp đi đâu? Đây là câu hỏi vô cùng hóc búa. Nghiệp là một cái luật vô hình, nhờ có nghiệp lực này mà anh A, chị B xuất hiện. Họ xuất hiện, một mặt do tinh cha, huyết mẹ, mà luật vô hình hay nghiệp lực này thấy có mối liên hệ nhân duyên; mặt khác, tinh cha, huyết mẹ lại lấy nghiệp này làm nhân. Mối liên hệ giữa ba yếu tố này là mối liên hệ nhân duyên quả. Từ đó, nghiệp có vai trò quan trọng trong việc hình thành cái mà khoa học ngày nay gọi là tế bào gốc, trong việc kết hợp, tổ hợp các yếu tố (trong Phật giáo gọi là danh sắc, ngũ uẩn; còn khoa học hiện nay gọi là AND, ARN) hình thành nên sinh mạng con người.

Sau khi xuất hiện trên đời thì nghiệp lực có thể được tích lũy thêm, mạnh lên, có thể yếu đi tùy theo cử chỉ, hành động, hành vi, suy nghĩ của họ, bởi vì nghiệp đi theo, chi phối suốt cả cuộc đời. Và sau khi từ giã cõi đời, họ lại hình thành nên nghiệp khác. Khác với cái nghiệp, sau khi chết, cái nghiệp nó cũng theo con người xuống năm mô; còn nghiệp sau khi chết, không mất đi, mà giống như một mũi tên bắn lên không trung và theo quán tính, vẫn tiếp tục bay, gặp nhân duyên, điều kiện thuận lợi, lại nhóm các yếu tố lại (ngũ uẩn ở con người), cái mà Phật giáo gọi là các pháp (dharma) và hình thành một sinh linh mới, sinh linh này phải chịu quả ở kiếp trước và lại tạo nhân cho kiếp sau. Cứ như thế, cuộc đời con người chỉ là một mắt xích trong chuỗi dài dằng dặc, chỉ là một gợn sóng trên mặt biển đại dương bao la mênh mông. Như vậy, nghiệp không chỉ là luật vô hình mà còn có chức năng kết dính, kết hợp các yếu tố mà ở đây rất có thể là AND, ARN.

Nhưng đến đây lại xuất hiện một câu hỏi: phải chăng các yếu tố tồn tại lũng lơ ở đâu đó, để chờ nghiệp đến kết hợp, kết dính chúng lại và hình thành một sinh linh mới? Không phải như vậy. Do luật vô thường, nên trong từng khoảnh khắc (trong từng satna), các yếu tố trong người mỗi chúng ta đều biến đổi, bởi vậy, nghiệp không chỉ kết dính, kết hợp, mà còn sắp xếp các yếu tố mới, hình thành một sinh linh mới trong khoảnh khắc đó, thay thế cho các yếu tố cũ đã “hết duyên”. Bởi vậy, trong mỗi lúc ta vừa là ta, ta lại vừa không phải là ta.

Trong mỗi khoảnh khắc, nghiệp có khả năng vừa đồng thời làm biến đổi ngũ uẩn cũ và hình thành nên ngũ uẩn mới; vừa có khả năng kết hợp, sắp xếp ngũ uẩn mới để hình thành nên một con người mới, thay thế con người cũ với cấu trúc ngũ uẩn cũ đã bị giải thể.

Ngay trong cuộc đời này, đôi khi một khoảnh khắc ý nghĩ lúc này cũng qui định khoảnh khắc của cuộc sống tiếp theo. Do đó, khoảnh khắc cuối cùng của ý nghĩ trong cuộc đời rất có thể sẽ qui định khoảnh khắc đầu tiên trong cuộc đời tái sinh kế tiếp. Không phải ngẫu nhiên mà trước khi mất, người ta hay mời các nhà sư đến tụng kinh. Tái sinh, suy cho cùng là sự kế thừa ngũ uẩn luôn vận động của tiền kiếp, theo luật vô hình (nghiệp) lấy tinh cha huyết mẹ của người có nhân duyên với mình làm nơi nương tựa để hiện thực hóa sinh mệnh trong không thời gian, nếu tái sinh vẫn là kiếp người.

Phật giáo không thừa nhận có một linh hồn bất tử đi đầu thai từ loài này sang loài khác. Sở dĩ kiếp sau anh là loài thú bởi lẽ kiếp này anh đã tích lũy những đặc điểm, tính cách, nói theo Phật giáo là anh đã huân tập những chủng tử của loài thú; những yếu tố người của anh càng gần cuối đời thì càng biến dần sang những yếu tố của loài thú, đặc biệt là giờ phút cuối cùng trước lúc lâm chung.

Ta thấy, những người mặt người dạ thú thì không chỉ kiếp sau, mà kiếp này người này đã là thú rồi. Như vậy, trong thế giới con người đang sống có cả lực đạo mà đức Phật nói tới.

Khi chết, ngũ uẩn (năm yếu tố cấu tạo nên con người gồm sắc, thọ, tưởng, hành, thức) tan rã ra, nhưng nghiệp, theo quán tính vẫn tiếp tục quay, tiếp tục hoạt động nhằm hoàn tất quá trình hình thành ngũ uẩn mới và kết hợp, sắp xếp chúng lại theo một trình tự nhất định trong trạng thái trung gian (thân trung ấm) để hình thành nên một sinh linh mới. Sinh linh này lại chịu quả ở kiếp trước và tạo nhân cho kiếp sau. Cứ như thế, vòng luân hồi tiếp tục quay khi nghiệp còn tồn tại.

Như vậy, chủ thể của luân hồi là nghiệp. Nghiệp không phải là ý thức, mà chỉ là sự tích tụ kinh nghiệm một cách vô thức nhưng là cơ sở của tính cách con người

hiện tại, những tính cách này góp phần qui định những hành vi trong tương lai. Sinh mệnh không phải là nghiệp, nhưng cũng không rời nghiệp trong quá trình sống. Phương hướng của sinh mệnh là do nghiệp qui định, đồng thời nghiệp lại y vào nội dung hoạt động của sinh mệnh để tạo nghiệp mới.



Hình ảnh được tạo bởi AI

Tất cả mọi cử chỉ, hành động, hành vi, suy nghĩ (tập trung ở thân, khẩu, ý) chúng ta tưởng chúng biến mất, nhưng không phải, mà chúng để lại những dấu vết được ghi lại trong tạng thức (alayavijnana), thức thứ tám trong bát thức, thức chứa đựng các chủng tử kể cả tốt lẫn xấu, thiện lẫn ác.

Ví dụ, khi chúng ta đọc bài thơ một lần, hai lần, nhiều lần, rồi chúng ta thuộc lòng. Cái thuộc lòng ấy là do mỗi lần chúng ta đọc, hạt giống ấy rơi vào tạng thức, đọc nhiều lần, hạt giống ấy càng tăng trưởng mạnh mẽ và hình thành nên cái gọi là thuộc lòng.

Mặc dù chúng ta không đọc nữa, nhưng thỉnh thoảng trong tạng thức lại trỗi dậy, mỗi lần như vậy, chúng ta lại ôn lại vài lần và lại càng thuộc. Cái thuộc lòng này cũng giống như nghiệp, chúng ta không thể nhìn thấy, nghe thấy, sờ thấy nhưng nó vẫn hiện hữu trong mỗi chúng ta.

Từ miệng chúng ta, hạt giống thơ rơi vào tạng thức, Phật giáo gọi là huân tập chủng tử; còn từ tạng thức, thơ trỗi dậy gọi là chủng tử khởi. Nếu cuộc đời chúng ta, chủng tử nào được huân tập nhiều nhất, nghiệp sẽ nghiêng về chủng tử đó, đời sau hạt giống ấy sẽ sống dậy sớm hơn; bởi thế mới lý giải được sự xuất hiện của các thần đồng. Mặt khác, người có nhiều chủng tử (mầm) trộm cắp, không có điều kiện (đủ duyên) trộm cắp thì đừng có tưởng mình là lương thiện; người có chủng tử (mầm) ngoại tình, không có điều kiện ngoại tình, chớ tưởng mình là chung thủy.

Câu hỏi thứ hai: anh A, chị B xuất hiện trên cõi đời này để làm gì? Phật giáo cho rằng họ xuất hiện trên cõi đời này là để trả giá. Giá của cái gì? Giá của tất cả những hành động, cử chỉ, hành vi, suy nghĩ ở những kiếp trước được ghi lại trong sổ nợ - tạng thức. Khi xuất hiện trở lại để trả giá thì được gọi là luân hồi (Samsara).

Tư tưởng này có ý nghĩ nhân văn ở chỗ, nếu cho rằng chết là hết thì người ta sẽ vô trách nhiệm trước những việc làm của mình, sẽ ra sức vơ vét, tham lam, tàn bạo, thậm chí chém giết (bằng nhiều cách) bởi lẽ không có bất cứ một cái gì ràng buộc sau khi chết. Nhưng với quan niệm chết chưa phải là hết, mà phải quay lại trả giá tất cả những gì mà mình tạo ra thì đứng trước cái ác, bất nhân, tham lam, tàn bạo, tì tiện, con người cũng phải chùn tay. Phật giáo cho rằng gieo nhân nào thì gặt quả nấy.

Ác giả ác báo vắn xoay

Hại nhân, nhân hại xưa nay lẽ thường.

Kinh Phật cho rằng đời này gắng sức học tập thì đời sau thông minh sáng suốt; đời này lười biếng thì đời sau ngu đần dốt nát; đời này sát sinh thì đời sau chết yểu; đời này phóng sinh thì đời sau sống lâu; đời này làm khổ chúng sinh thì đời sau đau khổ; đời này có tâm vồ vể an ủi người khác thì đời sau hạnh phúc; đời này giận giữ cáu kỉnh thì đời sau tướng mạo xấu xí;... Đức Phật nói rằng những kẻ tạo nghiệp ác dù có lên trời xuống biển hay vào hang núi cũng không nơi nào có thể trốn thoát. Bởi vậy, nhìn cuộc đời hiện tại, người ta có thể đoán định phần nào đời quá khứ cũng như cuộc sống tương lai sau này của một người nào đó.

Thực tế, trong cuộc sống ta thấy có những người hiền lành lương thiện nhưng vẫn khổ; trong khi đó nhiều tay đũa giả, ác độc vẫn sướng, lý giải điều này thế nào? Nếu cắt rời một đoạn nhỏ (trong một thời gian ngắn, nhỏ hẹp) thì thấy điều này vô lý, nhưng nếu xét một đoạn dài từ không biết bao nhiêu kiếp trước thì lại thấy chẳng vô lý chút nào.

Luân hồi gồm hai chữ: luân là bánh xe, hồi là quay trở lại. Luân hồi giống như sự biến hóa từ con trùng nhỏ xíu thành con nhộng, rồi thành con ngài (con bướm). Nhìn bề ngoài, chúng khác nhau, nhưng thực chất là một. Qua đó chúng ta thấy bản chất của chúng sinh là giống nhau, khác nhau là do nghiệp. Còn nghiệp là còn luân hồi, tức còn khổ. Muốn thoát khỏi luân hồi thì phải chặt đứt sợi dây nghiệp.

Đến đây lại xuất hiện một vấn đề: cuộc đời hiện tại là do nghiệp trước kia qui định, vậy phải chăng mọi thứ đã được an bài, mọi thứ đã được quyết định, chúng ta không thể thay đổi được, chúng ta chẳng thể làm gì được nữa và như vậy thì cần gì phải tu dưỡng, cần gì phải tích đức? Phải chăng Phật giáo là quyết định luận một cách máy móc? Không phải như vậy. Mỗi khi con người xuất hiện, mỗi cuộc đời hiện tại bị chi phối bởi hai lực chủ yếu: một là nghiệp ở quá khứ, hai là cử chỉ, hành động, hành vi, suy nghĩ ở đời hiện tại.

Nếu trong cuộc sống hiện tại, mọi cử chỉ, hành động, hành vi, suy nghĩ đều hướng về điều thiện thì như trên chúng ta đã phân tích trong mỗi khoảnh khắc, nghiệp có khả năng vừa đồng thời làm biến đổi ngũ uẩn cũ và hình thành nên ngũ uẩn mới; vừa có khả năng kết hợp, sắp xếp ngũ uẩn mới để hình thành nên một con người mới, thay thế cho con người cũ với cấu trúc ngũ uẩn cũ đã bị giải thể, do đó có thể làm thay đổi và xoay chuyển cấu trúc của các yếu tố theo hướng tốt, hướng thiện.

Người ta ví điều đó cũng gần giống như một mũi tên đang bay (nghiệp quá khứ) và bị một ngọn gió (cuộc sống thiện) làm giảm bớt tốc độ bay của mũi tên. Và chỉ cần dịch chuyển một chút, đôi lúc cuộc đời con người cũng thoát khỏi những cơn nguy kịch, hiểm nghèo, khi đó rất có thể cuộc đời rẽ sang một hướng khác. Chính cái đó giúp cho con người tinh tấn cố gắng làm thiện, sống tốt mặc dù mình đã có một quá khứ không được hay cho lắm. Tu là chuyển nghiệp.

Qua đó ta thấy nghiệp - luân hồi là một tư tưởng nhân văn, khuyến thiện trừ ác, khiến thú tính con người giảm đi; con người bớt chém giết lẫn nhau, bớt ăn cắp, lừa dối, keo kiệt, bủn xỉn; làm cho con người đỡ coi thường loài vật, không cho mình là chúa tể; khiến cho chủ nghĩa nhân văn của Phật giáo đã cao lại càng cao hơn. Theo Kimura Taiken, nghiệp luân hồi khó chứng minh về mặt khoa học, nhưng có nhiều yếu tố hợp lý.

Phải chăng, nghiệp (karma, luật vô hình) có vai trò nhất định trong việc hình thành tế bào gốc ở con người, trong việc vừa làm thay đổi, biến đổi, vừa tổ hợp, kết hợp, sắp xếp các các AND, ARN trong con người?

Tác giả: **GS. TS. Nguyễn Hùng Hậu**

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Hùng Hậu. *Góp phần tìm hiểu tư tưởng triết học Phật giáo Trần Thái Tông*. Nxb. Khoa học xã hội; H. 1996
2. Nguyễn Hùng Hậu. *Lược khảo tư tưởng Thiền Trúc Lâm Việt Nam*. Nxb. Khoa học xã hội; H. 1997
3. Nguyễn Hùng Hậu. *Đại cương triết học Phật giáo Việt Nam*. Nxb. Khoa học xã hội; H. 2002
4. Nguyễn Hùng Hậu. *Triết lý trong văn hóa phương Đông*. Nxb. Đại học Sư phạm. Hà Nội 2004.
5. Nguyễn Hùng Hậu. *Minh triết Phật giáo Việt Nam và một số vấn đề triết học Phật giáo đương đại*. Nxb. Khoa học xã hội; H. 2024